

Tam Điệp, ngày 30 tháng 8 năm 2024

Số: 02/2024/QĐCNHGT-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của Ngân hàng thương mại cổ phần C do bà Vũ Thị L là người đại diện theo ủy quyền và Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ N do ông Đỗ Minh Ng là người đại diện theo pháp luật.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đề ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Ngân hàng thương mại cổ phần C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Ngân hàng thương mại cổ phần C.

Địa chỉ: số 108, đường Tr, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Minh B - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Vũ Thị L - Phó giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần C - Chi nhánh thành phố T (theo Giấy ủy quyền số 442/UQ - HĐQT - NHCT - PCTT3 ngày 25/4/2024)

- **Người bị kiện:** Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ N.

Địa chỉ: đường H, phường Th, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo pháp luật: ông Đỗ Minh Ng - Tổng giám đốc.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Đỗ Minh Ng, sinh năm 1975; địa chỉ: khu phố 3, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa;

+ Bà Dương Thị Hằng Ng; sinh năm 1977; địa chỉ: khu phố 3, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa;

+ Ông Vũ Ngọc L, sinh năm 1969; địa chỉ: phố Tr, phường Th, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

+ Bà Ngô Thị L, sinh năm 1976; địa chỉ: phố Tr, phường Th, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Vũ Ngọc L, bà Ngô Thị L là ông Đỗ Minh Ng, sinh năm 1975; địa chỉ: khu phố 3, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa (theo hợp đồng ủy quyền ngày 06/8/2024)

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về số nợ: các bên tham gia hòa giải thống nhất số tiền nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 06.06/2022/HĐCVNM/NHCT402-XD ngày 06/6/2022 và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng cho vay số 06.06/2022 - HĐCVHM-VBSDD/NHCT402-XD/HĐTD ngày 21/12/2023 tính đến ngày 12/8/2024 là 3.925.943.945 đồng (ba tỷ, chín trăm hai mươi lăm triệu, chín trăm bốn mươi ba nghìn, chín trăm bốn mươi lăm đồng) trong đó:

+ Nợ gốc là: 3.141.000.000 đồng (ba tỷ, một trăm bốn mươi một triệu đồng);

+ Nợ lãi là: 784.943.945 đồng (bảy trăm tám mươi tư triệu, chín trăm bốn mươi ba nghìn, chín trăm bốn mươi lăm đồng) trong đó lãi trong hạn là: 580.577.260 đồng (năm trăm tám mươi triệu, năm trăm bảy mươi bảy nghìn, hai trăm sáu mươi đồng), lãi quá hạn là: 204.366.685 đồng (hai trăm linh bốn triệu, ba trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm tám mươi lăm đồng).

- Về phương thức trả nợ: Ngân hàng TMCP C và ông Đỗ Minh Ng - Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ N, đồng thời người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông L và bà L; bà Dương Thị Hằng Ng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất về phương thức trả nợ, cụ thể như sau:

- Chậm nhất đến hết ngày 31/10/2024 Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ N phải trả cho Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh T toàn bộ số tiền nợ gốc là: 3.141.000.000 đồng (*Ba tỷ, một trăm bốn mươi một triệu đồng*) và nợ lãi là 784.943.945 đồng (bảy trăm tám mươi tư triệu, chín trăm bốn mươi ba nghìn, chín trăm bốn mươi lăm đồng) trong đó lãi trong hạn là: 580.577.260 đồng (năm trăm tám mươi triệu, năm trăm bảy mươi bảy nghìn, hai trăm sáu mươi đồng), lãi quá hạn là: 204.366.685 đồng (hai trăm linh bốn triệu, ba trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm tám mươi lăm đồng) và các khoản lãi, phí phát sinh kể từ ngày 12/8/2024 cho đến khi Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ N thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 06.06/2022/HĐCVNM/NHCT402-XD ngày 06/6/2022 đã ký;

- Trường hợp ngày trả nợ trùng vào ngày nghỉ, lễ tết thì ngày trả nợ sẽ chuyển sang ngày làm việc tiếp theo.

- Trường hợp Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận thì Ngân hàng được quyền yêu cầu thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp số 07.011/2016-HĐTCTS/NHCT402 ngày 09/09/2016; Hợp đồng thế chấp số 30.10/2020/HĐBĐ/ NHCT402 ngày 30/10/2020 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh T với Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ N và Hợp đồng thế chấp số 21.034.186/2021/HĐBĐ/ NHCT402 ngày 17/05/2021 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh T với ông Vũ Ngọc

L và vợ là bà Ngô Thị L để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ N tài sản thế chấp là:

+ Xe ô tô 5 chỗ ngồi MAZDA 3, màu sơn trắng, sản xuất năm 2016, số khung: 5AA6GC031019, số máy: P520348508, biển kiểm soát 35A-062.14. Giấy chứng nhận đăng kí xe ô tô số 007400 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 30/03/2016 mang tên Công ty cổ phần Vận tải và xếp dỡ N.

+ Xe ô tô 7 chỗ ngồi nhãn hiệu Hyundai Santafe, màu sơn trắng, sản xuất năm 2020, số khung: 81BDLN014318, số máy: D4HBLU102081, biển kiểm soát 35A-201.34. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 025933 do phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 28/09/2020 mang tên Công ty cổ phần Vận tải và xếp dỡ N.

+ Quyền sử dụng đất 88 m² và nhà 04 tầng + tum xây dựng năm 2020 diện tích 382 m² tại phố Tr, phường Th, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 329437 do Sở tài nguyên và môi trường Ninh Bình cấp ngày 01/10/2018, số vào sổ cấp GCN: CS 03445/CN-TB. Chủ sở hữu: Ông Vũ Ngọc L và bà Ngô Thị L.

* Về chi phí hòa giải: các bên tham gia hòa giải tự nguyện thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Lưu: VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú